TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**
Số: 15/2021/QĐST - HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 09 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 149 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 10/2021/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Anh Bùi Hữu H, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Phường S, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Phường S, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa anh Bùi Hữu H và chị Nguyễn Thị H thể hiện trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con do Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 01 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do anh Bùi Hữu H và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận chia tài sản tài sản chung và không có nợ chung nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Hữu H và chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận để chị Nguyễn Thị H nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 4 năm 2021 và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn ngày 01 tháng 4 năm 2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Hữu H và chị Nguyễn Thị H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Hữu H và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là Bùi Tùng L sinh ngày 31 tháng 5 năm 1999 và Bùi Phương Th sinh ngày 19 tháng 01 năm 2006. Con chung Bùi Tùng L đã đủ 18 tuổi, khỏe mạnh và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn, chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Phương Th cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh H không phải cấp dưỡng cho con chung và có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Hữu H và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Bùi Hữu H và chị Nguyễn Thị H không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự chị H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005723 ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Sơn;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ việc dân sự, văn phòng.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Đức Thanh